

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2025/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Bùi Thị C, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Nay là xóm N, xã T, tỉnh Phú Thọ.

+ *Bị đơn*: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Nay là xóm N, xã T, tỉnh Phú Thọ.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng C. Địa chỉ trụ sở: Số 169, phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Nay là số 169, phố L, phường H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu H, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C T, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Việt P, chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 và khoản 1 Điều 60 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị C và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị C và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Bùi Thị C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Bùi Thị Tiểu V, sinh ngày 04/10/2013. Anh Bùi Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Bùi Thành C, sinh ngày 19/11/2018. Chị Bùi Thị C và anh Bùi Văn T chưa yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, chị Bùi Thị C và anh Bùi Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Bùi Thị C và anh Bùi Văn T tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Anh Bùi Văn T có nghĩa vụ trả Ngân hàng C – Phòng giao dịch T số tiền gốc 90.000.000 đồng khi đến hạn và trả lãi hàng tháng theo thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng số 6600000727029549/2023/HĐ-TD ngày 27/11/2023 và sổ vay vốn, mã khách hàng 7064978825 ngày 07/9/2024.

2.5. Về án phí: Chị Bùi Thị C phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Bùi Văn T phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Bùi Thị C tự nguyện chịu phần án phí ly hôn cho anh Bùi Văn T. Chị Bùi Thị C đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0000290 ngày 15/7/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, đối trừ chị Bùi Thị C được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 – Phú Thọ;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Thanh Hối, nay là xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ (Nơi đăng ký kết hôn, đăng ký ngày 14/9/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Hữu Doanh